

P, ngày 20 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Lê Bá Khuyến.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 77/2023/QĐ-TA, ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với:

Họ và tên: Võ Phi L (tên gọi khác: N). Giới tính: Nam.

Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1991.

Căn cước công dân số: 0770910110.... Ngày cấp: (Hồ sơ đề nghị không ghi). Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội-Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Phật Giáo.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ 0, ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: Tại Bản án số 85/2011/HSST, ngày 05/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/4/2015, đã đóng án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, chưa bồi thường cho ông Nguyễn Công P số tiền 3.200.000 đồng.

Tiền sự: Không.

Con ông: Võ Huy T (đã chết) và bà: Lê Thị Hoàng L, sinh năm 1960.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn Quỳnh - Chức vụ: Chuyên viên phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Văn bản ủy quyền số 701/PLĐTBXH, ngày 30 tháng 12 năm 2022).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu: Bà Phạm Thị Lệ Thủy – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X ban hành văn bản số 499/ĐN-CNBB, ngày 11/9/2023 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu đối với anh Võ Phi L về hành vi vi phạm như sau:

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 21/6/2023 anh Võ Phi L khai nhận, bản thân đang cư trú tại tổ 0, ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu. Thời gian bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015, gần đây nhất là vào tối ngày 20/6/2023 (không xác định được thời gian cụ thể) và đến khoảng 08 giờ ngày 21/6/2023 có sử dụng ma túy ngoài cánh đồng (ruộng) thuộc ấp T, xã P, huyện X cùng một người bạn tên H (không rõ nhân thân, lai lịch). Do anh L có hành vi vi phạm và tự nguyện khai nhận nên đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, Công an xã P đã lập biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với anh L, kết quả xét nghiệm cho thấy anh L dương tính với ma túy. Trong ngày 21/6/2023, anh L cũng có đơn tự nguyện đề nghị gửi đến Trạm Y tế xã P để đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của bản thân. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 21/6/2023 của Trạm Y tế xã P, huyện X xác định anh L có nghiện ma túy dạng đá (MET). Sau khi có kết quả, xác định anh L có nghiện ma túy nhưng bản thân anh L không đăng ký và từ chối cai nghiện tự nguyện nên đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Vì vậy, ngày 21/6/2023 anh Võ Phi L bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X lập biên bản số 08/BB-VPHC về việc vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Từ những cơ sở và căn cứ nêu trên, ngày 21/6/2023 Công an xã P, huyện X đã có Thông báo số 17/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 21/6/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X có văn bản số 04/ĐN-CNBB, đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Võ Phi L và giao cho gia đình quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, thân nhân của anh L hiện tại không ai có mặt tại tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu. Do đó, Ủy ban nhân dân xã P giao cho Tổ chức quản lý người nghiện là Ban nhân dân ấp T và Hội Nông dân xã P nhưng đại diện cho hai Tổ chức trên là bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Công T1 không đồng ý quản lý và đã xác nhận bằng văn bản nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X căn cứ khoản 2 Điều 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 2 Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 21/12/2021 giao anh L cho Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu quản lý từ ngày 21/6/2023 đến khi có quyết định của Tòa án.

Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị của cơ quan lập hồ sơ, Trưởng phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ đề nghị theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ và chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

- Đại diện Cơ quan đề nghị trình bày nội dung đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Sau khi có Thông báo của Công an xã P và Đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X. Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X thấy rằng: Anh Võ Phi L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo kết quả xác định tình trạng nghiện ma

túy thì anh L nghiện ma túy, loại ma túy dạng đá (Methamphetamine) và đã bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm. Anh L được xác định là người có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh L một thời gian, giúp anh L trở thành người có ích cho xã hội. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 14 tháng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với anh Võ Phi L là đầy đủ và đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh L là cần thiết, đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X.

- Người bị đề nghị trình bày ý kiến về nội dung đề nghị của Cơ quan đề nghị:

Anh Võ Phi L thừa nhận sử dụng ma túy nhiều lần, thời gian bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015, lần sử dụng gần đây nhất là vào các ngày 20 và ngày 21/6/2023 có sử dụng ma túy ngoài cánh đồng (ruộng) thuộc ấp T, xã P, huyện X cùng một người bạn tên H (không rõ nhân thân, lai lịch). Loại ma túy sử dụng là ma túy dạng đá (Methamphetamine) và đề nghị Tòa án xem xét giảm thời gian chấp hành.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của Cơ quan đề nghị; Người bị đề nghị tại phiên họp và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

- Thời hiệu giải quyết: Ngày 21/6/2023, anh Võ Phi L bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 20/9/2023, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh L là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo quy định tại Điều 3 của Pháp Lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Sau khi xác định anh Võ Phi L là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định nhưng không có thân nhân sinh sống cùng và đại diện Tổ chức đã xác nhận bằng văn bản không đồng ý quản lý nên Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Anh Võ Phi L thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của anh L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của Cơ quan đề nghị. Xác định, vào tối ngày 20/6/2023 và hồi 08 giờ 00 phút, ngày 21/6/2023 anh L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đến 11 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, Công an xã P lập biên bản xét nghiệm chất ma túy và bản thân anh L cũng có đơn tự nguyện đề nghị được xét nghiệm chất ma túy. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã P, huyện X, ngày 21/6/2023 thì anh Võ Phi L, sinh ngày 20/11/1991 có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là ma túy dạng đá (Methamphetamine). Hành vi của anh L đã vi phạm Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Ngày 05/5/2011, anh Võ Phi L (N) bị Toà án nhân dân huyện C, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại Bản án số 85/2011/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/4/2015, đã đóng án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, chưa bồi thường cho ông Nguyễn Công P số tiền 3.200.000 đồng nên được xác định là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Tình tiết giảm nhẹ: Anh Võ Phi L đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Anh Võ Phi L biết rõ ma túy, loại ma túy dạng đá (Methamphetamine) là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Đồng thời, anh L cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy.

5. Ý kiến của người tham gia phiên họp:

- Cơ quan đề nghị: Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Võ Phi L.

- Người bị đề nghị: Đồng ý với ý kiến của Cơ quan đề nghị.

6. Lý do, căn cứ áp dụng:

- Lý do áp dụng: Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Võ Phi L là cần thiết để quản lý chặt chẽ, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 3, 6, 7, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105, 110 và 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 2, 3, 8, 9, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 và 34 của Pháp Lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Võ Phi L (tên gọi khác: N).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày Tòa án công bố quyết định được trừ vào thời gian quản lý tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc, từ ngày 21 tháng 6 năm 2023 đến ngày 20 tháng 9 năm 2023.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định;

Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu phối hợp với Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện X;
- Trưởng Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X;
- VKSND huyện X;
- UBND và Công an xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Bá Khuyến